

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2014/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 17 tháng 3 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 05/2008/TTLT-BKH-CN-BNV ngày 18/6/2008 của Liên Bộ Khoa học và Công nghệ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về khoa học và công nghệ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 34/2012/QĐ-UBND ngày 15/10/2012 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án thành lập mới, củng cố, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức pháp chế ở các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 694/TTr-SKH-CN ngày 12/11/2013, thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 182/BC-STP ngày 22/10/2013 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 77/SNV ngày 15/01/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể như sau:

1. Bổ sung khoản 14a về công tác pháp chế sau khoản 14 Điều 2, như sau:

“14a. Về công tác pháp chế:

a) Lập kế hoạch đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; chuẩn bị hồ sơ dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

b) Rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý; định kỳ báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý những quy phạm pháp luật mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp.

c) Phối hợp với Sở Tư pháp kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật; báo cáo kết quả kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

d) Xây dựng kế hoạch dài hạn, hàng năm và tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương; hướng dẫn, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của các đơn vị trực thuộc Sở; xây dựng, quản lý và khai thác tủ sách pháp luật tại cơ quan.

đ) Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý.

e) Thực hiện công tác bồi thường của nhà nước theo quy định của pháp luật.

g) Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

h) Tham mưu về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

i) Định kỳ báo cáo công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, thi hành pháp luật và kiểm tra thực hiện pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo quy định.

k) Phối hợp với Sở Tư pháp kiểm soát thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật. Xây dựng báo cáo về tình hình và kết quả thực hiện hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.”

2. Khoản 3 Điều 4, được sửa đổi, bổ sung như sau:

“3. Các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở:

a) Trung tâm Thông tin và Ứng dụng khoa học – công nghệ;

b) Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.”

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các nội dung quy định tại Quyết định số 08/2009/QĐ-UBND ngày 14/01/2009 của UBND tỉnh không sửa đổi, bổ sung vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Khoa